

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Lệ Hoa
2. Ông Hồ Quốc Văn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 20/2021/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Ngọc L (có mặt)
- Bị đơn: Anh Huỳnh Văn U (vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm A, thị trấn T, Thới Bình, Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 01 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Ngọc L trình bày:

Chị L và anh U tự nguyện chung sống với nhau năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T ngày 26/7/2010, Thời gian chung sống đến 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do anh U bê tha, vợ chồng bất hòa, cự cãi. Hiện vợ chồng vẫn còn đang sống chung với nhau nhưng về mặt đời tư thì chị L đã giữ khoảng cách với anh U hơn 01 năm nay. Chị L xét thấy không thể sống cùng anh U được nữa nên chị yêu cầu ly hôn.

Con chung: Có hai người con chung là Huỳnh Tuấn sinh ngày 01/3/2013 và Huỳnh Ngọc Y, sinh ngày 27/12/2017, hiện sống chung với anh U, chị L. Trường hợp ly hôn chị L yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Y, giao cháu K cho anh U nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp cho anh Huỳnh Văn U nhưng anh không có ý kiến.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án thì các yêu cầu của chị L về hôn nhân, về con chung là có cơ sở chấp nhận; về cấp dưỡng nuôi con chị L không yêu cầu nên không xét, về tài sản chung, nợ chung không có, về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về thủ tục tố tụng:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc chị L yêu cầu ly hôn với anh U thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Anh U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa dân sự sơ thẩm lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự này.

Về nội dung vụ án:

[1] Về hôn nhân: Chị L và anh U tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Thời gian chung sống chị L không muốn tiếp tục chung sống với anh U nữa nên về mặt đời tư chị đã giữ khoảng cách với anh U hơn 01 năm nay, bà H (mẹ ruột chị L) có khuyên chị L đoàn tụ nhưng chị không chấp nhận. Điều đó cho thấy hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Xét về tình trạng hôn nhân và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình về nội dung vụ án là có cơ sở nên chấp nhận yêu cầu của chị L được ly hôn với anh U.

[2] Về con chung: Xét yêu cầu nuôi cháu Y của chị L thấy rằng cháu Y đang chung sống ổn định với chị L, còn cháu K chị L thống nhất giao cho anh U nuôi dưỡng, hơn nữa cháu K có nguyện vọng được tiếp tục chung sống với anh U, anh U không có ý kiến gì về con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về con của chị L, giao Y cho L, giao cháu K cho anh U tiếp tục nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Chị L, anh U có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Tài sản chung, nợ chung: Không có, các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị L phải chịu số tiền là 300.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do chị L đã nộp tạm ứng án phí nên được đối trừ không phải nộp tiếp.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Huỳnh Văn U.

Áp dụng khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Về hôn nhân: Chị Lê Ngọc L và anh Huỳnh Văn U được ly hôn.

[2] Về con chung: Giao cháu Huỳnh Tuấn K, sinh ngày 01/3/2013 cho anh U, giao cháu Huỳnh Ngọc Y, sinh ngày 27/12/2017 cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chị L, anh U có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị L phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Ngày 28/01/2021 chị L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011470 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh U được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được nhận hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quốc Văn